

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-PT

Ngày: 07 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Được;
Bà Trần Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hán Thị Hồng Đào - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh X tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng H – Kiểm sát viên.

Ngày 07 - 3 - 2025, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh X xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Dương Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện F, tỉnh X.

- Bị cáo có kháng cáo:

DUYỆNG VĂN T, sinh năm: 1989, tại tỉnh X; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn Lạc Tân 3, xã E, huyện F, tỉnh X.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Dương Văn T1 và bà Bùi Thị Đoàn V; Vợ là: Phan Thị T2 và 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 17/8/2023, bị Tòa án nhân dân huyện F xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 17/8/2023 về tội “Đánh bạc” (hành vi phạm tội ngày 09/3/2023). Bị cáo chưa chấp hành xong bản án.

Nhân thân: tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3342/QĐ-XPĐG ngày 03/6/2013, bị Trưởng Công an huyện F xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi

“Tổ chức đánh bạc”. Nộp phạt ngày 11/6/2013.

Tạm giữ: 06/7/2024; chuyển Tạm giam: 12/7/2024.

Bị cáo hiện đang tại Nhà tạm giữ Công an huyện F.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có 3 bị cáo: Huỳnh Thị Hồng L, Phan Văn T3, Hà Thị Thiên K, Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn T đang chấp hành hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

Trong thời gian diễn ra giải bóng đá vô địch Châu Âu (EURO 2024), T nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá được thua bằng tiền nên nói với những con bạc tại địa phương và những người ghi cá độ với con bạc khác rồi chuyển được T trả tiền hoa hồng từ 10% đến 20% trên tổng số tiền cá độ kèo tỷ số. Ngoài ra, các con bạc còn liên hệ trực tiếp với T để cá độ. T sử dụng số điện thoại 0383.368.847 và tài khoản Zalo tên “Buivuhai” đăng nhập từ số điện thoại 0383.368.847 bằng điện thoại di động hiệu VIVO V2026 để liên lạc với những người cá độ.

Trước khi trận có trận bóng đá diễn ra, T cung cấp các bảng tỷ lệ cá cược từng trận bóng phát cho người có nhu cầu cá độ với T hoặc thông báo kèo cá độ qua tin nhắn Zalo. Người cá độ trực tiếp hoặc ghi cá độ với các con bạc rồi chuyển cho T bằng hình thức nhắn tin hoặc chụp hình tờ giấy viết tay ghi nội dung cá độ rồi nhắn tin qua Zalo cho T, khi đồng ý cá độ thì T nhắn lại “Ok” để xác nhận việc cá độ. Khi chuyển kèo cá độ thì người cá độ chưa giao tiền cá độ. Sau khi trận đấu kết thúc, T liên hệ với các con bạc để thanh toán tiền đánh bạc.

Kết quả điều tra xác định: trong trận bán kết EURO 2024 giữa đội Đức – Tây Ban Nha, diễn ra lúc 23 giờ ngày 05/7/2024, kết thúc thời gian thi đấu chính thức, hai đội hoà nhau với tỷ số 1-1, Dương Văn T đã tổ chức cho Huỳnh Thị Hồng L, Phan Văn T3, Hà Thị Thiên K, Võ Cao V1 đánh bạc với con bạc khác với tổng số tiền là 24.725.000 đồng. Huỳnh Thị Hồng L đánh bạc số tiền 10.510.000 đồng, Phan Văn T3 đánh bạc với số tiền 5.910.000 đồng, Hà Thị Thiên K đánh bạc với số tiền 5.700.000 đồng, Võ Cao V1 đánh bạc với số tiền 2.605.000 đồng. Cụ thể như sau:

1. Huỳnh Thị Hồng L trực tiếp ghi cá cược với các con bạc và chuyển cho Dương Văn T các kèo tỷ số và kèo Tài - Xỉu với số tiền: 6.670.000 đồng, số tiền thắng: 3.840.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa L và T là 10.510.000 đồng. Sau khi nghe thông tin T bị giữ khẩn cấp, Huỳnh Thị Hồng L đã đốt tờ phôi ghi tỷ số, tiêu hủy điện thoại là công cụ để liên hệ với T, không xác định được nhân thân, lai lịch của những người đánh bạc với L.

2. Phan Văn T3 trực tiếp ghi cá cược với các con bạc và chuyển cho Dương Văn T các kèo tỷ số, kèo Tài - Xỉu và kèo Thắng - Thua với số tiền cược: 3.780.000 đồng, số tiền thắng cược: 2.130.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa T3 và T theo quy định của pháp luật là 5.910.000 đồng.

Số tiền nêu trên do T3 ghi được của nhiều người, bao gồm:

2.1. Phan Văn K1 đánh bạc với số tiền 90.000 đồng. K1 thua.

2.2. Phan Thị H1 đánh bạc với số tiền 150.000 đồng, thắng 140.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữ H1 và T3 là 290.000 đồng.

2.3. Võ Văn S đánh bạc với số tiền 60.000 đồng, S thua.

2.4. Phan Ngọc T4 đánh bạc với số tiền 100.000 đồng, T4 thua.

2.5. Đỗ L1 đánh bạc với số tiền 850.000 đồng, thắng 450.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữ L1 và T3 là 1.300.000 đồng.

2.6. Phan Thị H2 đánh bạc với số tiền 300.000 đồng, thắng 700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữ H2 và T3 là 1.000.000 đồng. Ngoài ra, Phan Văn T3 đánh bạc với một số người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) với tổng số tiền đánh bạc là 3.170.000 đồng.

3. Hà Thị Thiên K trực tiếp ghi cá cược với các con bạc và chuyển cho Dương Văn T các kèo tỷ số với số tiền là 3.250.000 đồng, số tiền thắng là 2.450.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc giữa K và T là 5.700.000 đồng.

Số tiền nêu trên do K ghi được của nhiều người, bao gồm:

3.1. Hà Văn U đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, thắng 350.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa U và K là 550.000 đồng.

3.2. Trần Thị Đ đánh bạc với số tiền 20.000 đồng, Đ thua.

3.3. Hà Nhật H3 đánh bạc với số tiền 150.000 đồng, thắng 210.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa H3 và K là 600.000 đồng.

3.4. Nguyễn Thị H4 đánh bạc với số tiền 430.000 đồng, thắng 560.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa H4 và K là 990.000 đồng.

3.5. Phạm C đánh bạc với số tiền 140.000 đồng, thắng 350.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa C và K là 490.000 đồng.

3.6. Lê Văn C1 (tên gọi khác: Đ1) đánh bạc với số tiền 370.000 đồng, thắng 280.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa C1 và K là 650.000 đồng.

3.7. Hà Văn H5 đánh bạc với số tiền 100.000 đồng, thắng 350.000 đồng, ông H5 thua.

3.8. Phan Thanh S1 đánh bạc với số tiền 250.000 đồng, anh S1 thua.

3.9. Nguyễn Văn N đánh bạc với số tiền 920.000 đồng, thắng 350.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữ N và K là 1.270.000 đồng.

Ngoài ra, Hà Thị Thiên K đánh bạc với một số người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) với tổng số tiền đánh bạc là 1.020.000 đồng.

4. Võ Cao V1 trực tiếp ghi cá cược với các con bạc và chuyển cho Dương Văn T các kèo tỷ số và kèo Tài - Xỉu với số tiền cược: 1.570.000 đồng, số tiền thắng cược: 1.035.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa V1 và T là 2.605.000 đồng.

5. Ngoài ra, Dương Văn T trực tiếp đánh bạc với người khác với tổng số tiền đánh bạc là 2.040.000 đồng, gồm:

5.1. Phan Ngọc H6 (tên gọi khác: Q) cược tỷ số với số tiền 60.000 đồng, anh H6 thua.

5.2. Trần Quang T5 (tên gọi khác: Th6) cược tỷ số với số tiền 230.000 đồng, anh T5 thua.

5.3. Tống C1 cược kèo tài - xỉu với số tiền 1.000.000 đồng, C1 thắng được 750.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa C1 và T là 1.750.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện F, tỉnh X đã quyết định:

1. Căn cứ điểm c, đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn T 12 (Mười hai) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn T 12 (Mười hai) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Dương Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Dương Văn T phải chấp hành hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”, tại bản án số: 36/2023/HSST ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện F, tỉnh X. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Dương Văn T phải chấp hành chung cho 02 bản án là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/7/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Thị Hồng L, Phan Văn T3, Hà Thị Thiên K, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 11/01/2025, bị cáo Dương Văn T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội giống nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh X phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Văn T là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T khai nhận hành vi tổ chức đánh bạc với số tiền 24.725.000đ vi phạm điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS. Bị cáo T còn đánh bạc với người khác là 2.040.000đ, bị cáo có tiền án nên vi phạm khoản 1 Điều 321 BLHS. Cấp sơ thẩm xác định tình tiết định khung theo điểm đ khoản 1 Điều 322 BLHS là không chính xác. Bị cáo T thành khẩn khai báo, được tặng giấy khen theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết mới.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh X áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện F đối với bị cáo Dương Văn T. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Dương Văn T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Vào ngày 06 tháng 7 năm 2024, Công an huyện F tiến hành khám xét, bắt quả tang hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc tại nhà Võ Cao V1, Dương Văn T. Quá trình điều tra xác định: Lợi dụng giải bóng đá Vô địch Châu Âu 2024 (Giải Euro 2024), Dương Văn T trực tiếp rủ rê, lôi kéo, tổ chức cho Huỳnh Thị Hồng L, Phan Văn T3, Hà Thị Thiên K và Võ Cao V1 ghi độ cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền với các con bạc khác, chuyển cho Dương Văn T và được T trả tiền hoa hồng từ 10 – 20%. Tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng 01 lần là 24.725.000đ (Hai mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Ngoài hành vi tổ chức đánh bạc, bị cáo Dương Văn T còn trực tiếp đánh bạc với người khác với tổng số tiền đánh bạc là 2.040.000 đồng, gồm: Phan Ngọc H6 (tên gọi khác: Q) cược tỷ số với số tiền 60.000 đồng, anh H6 thua; Trần Quang T5 (tên gọi khác: T6) cược tỷ số với số tiền 230.000 đồng, anh T5 thua; Tống C1 cược kèo tài - xỉu với số tiền 1.000.000 đồng, C1 thắng được 750.000 đồng, Số tiền đánh bạc giữa C1 và T là 1.750.000 đồng.

Do T đang chấp hành án về tội đánh bạc lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền 2.040.000đ nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Dương Văn T thể hiện bất chấp pháp luật, đã xâm phạm trật tự công cộng, các quy định của Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trong xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Bị cáo Dương Văn T vừa tổ chức đánh bạc cho các con bạc ghi cá

cước để hưởng hoa hồng, vừa trực tiếp đánh bạc nên bị xét xử trong cùng một lần về nhiều tội, trong đó tội tổ chức đánh bạc là tội phạm nghiêm trọng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: thành khẩn khai báo; trong quá trình công tác (Công an viên xã E, huyện F) được Ủy ban nhân dân xã tặng giấy khen. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo đang chấp hành án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hiện hành vi phạm tội do cố ý (tội Tổ chức đánh bạc) là Tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới mà chỉ nêu hoàn cảnh gia đình khó khăn. Mức án 12 tháng tù đối với tội “Tổ chức đánh bạc” là đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo (1-5 năm tù), phù hợp với quy định của pháp luật.

[3.2] Tuy nhiên, xem xét số tiền đánh bạc của bị cáo, thấy rằng:

Số tiền 24.725.000đ đã được xác định trong định lượng của tội “Tổ chức đánh bạc” nên việc cấp sơ thẩm tiếp tục xác định số tiền này là định lượng trong tội “Đánh bạc” cộng với số tiền (2.040.000đ) đánh bạc với những người khác, tổng cộng là 26.765.000đ để làm căn cứ định lượng của tội “Đánh bạc” là không chính xác, ảnh hưởng đến việc quyết định hình phạt đối với bị cáo T.

Bị cáo Dương Văn T ngoài hành vi “Tổ chức đánh bạc” trong cùng 1 lần, với số tiền 24.725.000đ, còn trực tiếp đánh bạc với Phan Ngọc H6 (tên gọi khác: Q), Trần Quang T5 (tên gọi khác: Th6), Tống C1, tổng số tiền đánh bạc là 2.040.000 đồng. Bị cáo T đã bị kết án tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Do đã sử dụng tình tiết “Đã bị kết án” làm căn cứ định tội “Đánh bạc” nên đối với tội danh này bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS nữa.

Mức hình phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” đối với bị cáo Dương Văn T là chưa phù hợp nên có cơ sở để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Văn T, Sửa bản án sơ thẩm theo hướng nhận định trên.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh X tại phiên tòa là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về buộc chấp hành hình phạt và tổng hợp hình phạt:

Dương Văn T đang chấp hành hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo,

thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 17/8/2023 về tội “Đánh bạc” theo bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện F. Trong thời gian thử thách, bị cáo Dương Văn T thực hiện hành vi phạm tội mới nên buộc Dương Văn T phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù của bản án số 36/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

[5] Các vấn đề cần rút kinh nghiệm: Đối với tội “Tổ chức đánh bạc” quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm xác định được số tiền đánh bạc trong cùng 01 lần là 24.725.000đ, đã đủ định lượng cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS. Nên việc truy tố, xét xử đối với Dương Văn T tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 BLHS là không phù hợp.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn T;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện F, tỉnh X về phần hình phạt;

Tuyên bố: bị cáo Dương Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: bị cáo Dương Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Dương Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/7/2024.

Áp dụng: Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù của bản án này với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù theo bản án số 36/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện F. Buộc bị cáo Dương Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/7/2024 nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/3/2023 đến ngày 15/3/2023 của bản án trước.

- Về án phí: Bị cáo Dương Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 07 - 3 - 2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- TAND huyện Thuận Nam (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người đã kháng cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách